TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập - Tự do - Hạnhphúc**
Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 19 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyênđơn: Anh **Lê Đức Th** - sinh năm 1987

Bị đơn: Chị **Phạm Thị Thúy H** - sinh năm 1996

Đều có địa chỉ: Khu 1 (Nay là A), xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 12 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 12 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Anh Lê Đức Th và chị Phạm Thị Thúy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lê Đức Th và chị Phạm Thị Thúy H đều thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về con chung**

Anh Lê Đức Th và chị Phạm Thị Thúy H đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Diễm Q, sinh ngày 05/5/2014 và cháu Lê Gia B, sinh ngày 08/10/2016.

Khi ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Gia Bảo và chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Diễm Q kể từ tháng 3/2020 cho đến khi các cháu Th niên. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau.

Anh Th và chị H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:**

Anh Lê Đức Th và chị Phạm Thị Thúy H xác định vợ chồng không có không đề nghị nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí ly hôn sơ thẩm:**Anh Lê Đức Th tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận anh Th đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002430 ngày 24/02/2020 của Chi cục thi Hnh án dân sự Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Anh Th được hoàn trả lại150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hành án dân sự, người được thi Hnh án dân sự, người phải được thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thị Hành án, quyền yêu cầu thi Hành, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơinhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND tx.Phú Thọ;*
- *UBND xã V, tx.Phú Thọ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hưng Thủy